



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG CĐ KINH TẾ - KỸ THUẬT

Số: 50 /TB - CĐKTKT-TS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 1 năm 2020

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH NĂM 2020**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật là một trong mười trường thành viên của Đại học Thái Nguyên, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Năm 2020, Nhà trường tuyển sinh các ngành/nghề và các hệ đào tạo sau:

**I. Ngành nghề đào tạo, đối tượng xét tuyển và thời gian học**

**1. Ngành nghề đào tạo (Cao đẳng: 1.000 chỉ tiêu; Trung cấp: 360 chỉ tiêu)**

\* Khối ngành Điện: Công nghệ KT Điện, Điện tử (CĐ+ TC); Điện Công nghiệp (CĐ + TC); Điện Dân dụng (CĐ+TC).

\* Khối ngành Kỹ thuật Cơ Khí: Công nghệ ô tô (CĐ + TC); Công nghệ kỹ thuật cơ khí (CĐ + TC); Cắt gọt kim loại (CĐ + TC); Công nghệ hàn (CĐ + TC); Nguội sửa chữa máy công cụ (CĐ + TC).

\* Khối ngành Công nghệ thông tin: Công nghệ thông tin (CĐ); Tin học văn phòng (CĐ + TC); Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính (CĐ + TC); Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm) (TC).

\* Khối ngành Kỹ thuật Nông lâm: Thú Y (CĐ + TC); Bảo vệ thực vật (CĐ + TC); Đo đạc địa chính (CĐ + TC); Trồng cây ăn quả (CĐ + TC); Quản lý đất đai (CĐ + TC); Khoa học cây trồng (CĐ); Trồng trọt (TC); Quản lý tài nguyên và môi trường (TC).

\* Khối ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh: Kế toán doanh nghiệp (CĐ + TC); Kế toán (CĐ ); Tài chính - Ngân hàng (CĐ); Quản trị kinh doanh (CĐ); Quản lý và bán hàng siêu thị (TC).

\* Khối ngành Khoa học cơ bản: Tiếng Anh (CĐ + TC); Tiếng Hàn Quốc (CĐ + TC).

**2. Đối tượng xét tuyển**

Hệ Cao đẳng: Tốt nghiệp THPT, Bổ túc THPT hoặc đã hoàn thành chương trình THPT nhưng chưa có bằng tốt nghiệp.

Hệ trung cấp: Tốt nghiệp THPT hoặc THCS (Học sinh tốt nghiệp THCS học 3 năm gồm học nghề 2 năm+chương trình văn hóa giáo dục thường xuyên, kết thúc thi lấy bằng văn hóa THPT và bằng nghề theo quy định).

**3. Thời gian học**

\* Cao đẳng: Thời gian 2,5 năm (2 năm học tại trường và 05 tháng đi trải nghiệm, thực tập tại doanh nghiệp).

\* Cao đẳng liên thông từ trung cấp: Thời gian 1,5 năm (1 năm học tại trường và 05 tháng đi trải nghiệm tại doanh nghiệp).

\* Trung cấp -Tốt nghiệp THPT: Thời gian học 2 năm (1,5 năm học và 05 tháng đi trải nghiệm, thực tập tại doanh nghiệp).

*Ghi chú: 05 tháng sinh viên đi trải nghiệm, thực tập tại doanh nghiệp có thu nhập từ 5-6 triệu đồng/tháng.*

**II. Các chương trình liên kết với nước ngoài và thực tập cuối khóa**

1. **Đại học Busan Hàn Quốc:** Sinh viên chuyên ngành Tiếng Hàn tốt nghiệp cao đẳng được học liên thông lên đại học 2 năm tại Trường Đại học Busan Hàn Quốc và được ở lại làm việc sau khi tốt nghiệp với mức lương từ 50-60 triệu đồng/ tháng.

**2. Đại học Jeonju Hàn Quốc**

\* **Chương trình cao đẳng Quốc tế đạt chuẩn Hàn Quốc** (ngành Công nghệ thông tin; Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí; Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử).

+ **Chương trình liên kết 2+1+2:** Hai năm đầu sinh viên học kiến thức chuyên môn và học tiếng Hàn tại trường. Năm thứ 3 sinh viên sang trường Đại học Jeonju Hàn Quốc thực tập chuyên ngành, kết thúc thực tập nhà trường sẽ cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng cho SV đạt yêu cầu. Sau đó SV sẽ học tiếp 2 năm tại Đại học Jeonju và lấy bằng tốt nghiệp đại học do trường Đại học Jeonju cấp.

+ **Chương trình 3+2:** Sinh viên học 3 năm tại trường và học thêm tiếng Hàn đạt topik 3 trở lên đủ điều kiện tốt nghiệp nhà trường cấp bằng cao đẳng và sẽ học tiếp 2 năm liên thông lên đại học tại trường Đại học Jeonju Hàn Quốc.

\* **Chương trình du học tự túc (1+4):** Học sinh tốt nghiệp THPT có nhu cầu du học đại học các khối ngành: Kinh tế, Điện, Cơ khí, Công nghệ thông tin, Kỹ thuật Nông lâm tại Hàn Quốc được học tiếng Hàn 06-8 tháng tại Trung tâm Hàn Ngữ của trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật, sau đó được Đại học Jeonju Hàn Quốc phỏng vấn. HS đạt chuẩn sẽ được du học theo qui định.

**3. Công ty U International Human và các Doanh nghiệp tại Nhật Bản**

+ **Chương trình Internship** (thực tập cuối khóa): Sinh viên học xong chương trình chuyên môn tại trường và đăng ký học lớp **tiếng Nhật đạt trình độ N4 hoặc tương đương** được phỏng vấn trực tiếp với các Doanh nghiệp tại Nhật Bản để **thực tập chuyên ngành từ 3 - 6 tháng** (miễn phí làm hồ sơ xuất cảnh, lương 600USD/tháng; chịu chi phí vé máy bay khứ hồi khoảng 22.000.000đ tùy thời điểm xuất vé).

+ **Chương trình kỹ sư:** **Sinh viên tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt trình độ tiếng Nhật N4 hoặc tương đương** được Doanh nghiệp tại Nhật Bản phỏng vấn trực tiếp và sẽ được làm việc lâu dài ổn định tại Nhật Bản (mức lương từ 1800-2300USD/tháng; tổng chi phí 45.000.000đ bao gồm chi phí khám sức khỏe, dịch thuật, visa, vé máy bay...).

+ **Chương trình thực tập sinh kỹ năng (Xuất khẩu lao động):** **Học sinh tốt nghiệp THPT có nhu cầu xuất khẩu lao động tại Nhật Bản được học tiếng Nhật tại trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật đạt trình độ N5, N4 hoặc tương đương** sau đó các doanh nghiệp ở Nhật Bản phỏng vấn trực tiếp tại trường để sang làm việc tại Nhật Bản từ 3-5 năm. Kết thúc hợp đồng được gia hạn tiếp (mức lương từ 1300-1800USD/tháng; tổng chi phí 115.000.000đ bao gồm chi phí khám sức khỏe, dịch thuật, visa, vé máy bay...).

*Ghi chú: Sinh viên đăng ký theo các chương trình Internship, chương trình kỹ sư được học tiếng Nhật miễn phí đạt trình độ N5.*

### III. Việc làm, thu nhập

a. **Trong nước:** Nhà trường đã ký kết hợp tác đào tạo với gần 100 doanh nghiệp lớn, nhỏ trong và ngoài tỉnh Thái Nguyên. Sau khi tốt nghiệp, HSSV được Nhà trường giới thiệu việc làm phù hợp với ngành nghề được đào tạo với mức lương khởi điểm khoảng 6-7 triệu đồng/tháng (chưa kể làm thêm giờ).

b. **Nước ngoài:** Nhà trường đã ký kết hợp tác đào tạo và cung ứng nhân lực với các doanh nghiệp nước ngoài (Nhật Bản, Hàn Quốc, CHLB Đức, Israel...) không thông qua tổ chức trung gian. Các doanh nghiệp nước ngoài phối hợp với Nhà trường phỏng vấn trực tiếp và tạo điều kiện tối đa cho HSSV có cơ hội làm việc tại nước ngoài.

### IV. Chế độ học bổng, học phí và hỗ trợ

1. **Học bổng:** Cấp học bổng khuyến khích học tập xét theo từng kỳ học gồm: học bổng khá, giỏi, xuất sắc theo đúng quy định của Nhà nước.

2. **Học phí:** Mức nộp học phí ở mức thấp nhất và được miễn/giảm học phí theo quy định của Nhà nước.

3. **Hỗ trợ:** Miễn phí WiFi; Miễn phí tiền ở ký túc xá 01 năm.

4. **Điện/nước:** Đóng theo mức sử dụng.

### V. Hồ sơ đăng ký và Phương thức, địa điểm nộp hồ sơ xét tuyển

#### 1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

① Phiếu đăng ký xét tuyển; Thí sinh lấy mẫu tại Website của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật: <http://tec.tnu.edu.vn>.

② Bản sao Bằng hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT hoặc bô túc THPT (Có công chứng).

③ Bản photo Giấy chứng minh nhân dân.

④ 01 phong bì dán tem và ghi rõ số điện thoại, địa chỉ liên lạc của thí sinh.

⑤ Thời gian nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển: **Từ 01/2/2020 đến 29/10/2020**

2. **Địa điểm nhận hồ sơ:** Trung tâm Tuyển sinh Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật. Tô 8, phường Thịnh Đán, Tp. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Thí sinh có thể đăng ký xét tuyển trực tuyến trên Website của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật và nộp hồ sơ theo thời hạn quy định. Thí sinh trúng tuyển sẽ được Nhà trường gửi Giấy báo nhập học.

**VI. Cam kết của nhà trường:** Sau khi tốt nghiệp, 100% HSSV được Nhà trường giới thiệu việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo.

**VII.Thông tin chi tiết liên lạc:** Trung tâm Tuyển sinh Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật - SĐT: **02083.842.656**

- Giám đốc Trung tâm tuyển sinh: **Phùng Thị Hải Yến - 0915.212.959**. Email: [haiyend2h@gmail.com](mailto:haiyend2h@gmail.com)

- Chuyên viên: **Nông Thị Hiền - 0335.879.849**. Email: [thanhien05091988@gmail.com](mailto:thanhien05091988@gmail.com) . **Vũ Lê Thủy - 0986.896.351**. Email: [lethuy060984@gmail.com](mailto:lethuy060984@gmail.com). **Dương Minh Toán - 0985.681.490** Email: [duongminhtoan81@gmail.com](mailto:duongminhtoan81@gmail.com).

*Ghi chú: Các vấn đề liên quan đến ngành nghề, chi phí du học của các chương trình liên kết (mục II) thí sinh xem chi tiết thêm tại phụ lục đính kèm.*



NGUT. TS. Ngô Xuân Hoàng

## **1. CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC VỚI ĐẠI HỌC BUSAN – HÀN QUỐC (BUFS)**

- Chương trình đào tạo: Liên thông từ cao đẳng lên đại học – Ngành tiếng Hàn Quốc. Thời gian đào tạo: 2 năm; Bằng đại học do BUFS cấp.

- Học bổng: Được hưởng học bông bán phần – 50%; Còn phải nộp: 2.600 USD/năm (*tương đương 60.000.000 VNĐ*).

- Thu nhập: Làm thêm 8 – 10USD/giờ (*tương đương 2.300.000 VNĐ*).

- Chi phí xuất cảnh (*bao gồm: phí làm hồ sơ, khám sức khỏe, chứng minh tài chính, đặt cọc, visa, vé máy bay*): 66.235.000 VNĐ (*tương đương 2.850 USD*). **Tiền đặt cọc: 1.500 USD (tương đương 34.875.000 VNĐ) sẽ được lấy lại sau khi tốt nghiệp.**

- Các lợi thế: Visa thẳng (*không phỏng vấn*); Không yêu cầu chứng chỉ Topik 3; Sau tốt nghiệp được ở lại làm việc 1 năm; Nếu làm việc tốt sẽ ở lại làm việc lâu dài.

## **2. CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI ĐẠI HỌC JEONJU – HÀN QUỐC (JJU)**

### **2.1. CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

#### **(\*) Chương trình 2+1+2**

- Chương trình đào tạo chuẩn quốc tế cho 03 ngành: Công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật Cơ khí; Công nghệ kỹ thuật Điện – Điện tử.

- Học chuyên môn 2 năm tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật (CET) và học Tiếng Hàn (*hoc phí học tiếng Hàn: 500.000 VNĐ/tháng*).

- Thực tập tốt nghiệp (TTTN) 1 năm tại JJU: hưởng lương 40.000.000 VNĐ/tháng. Kết thúc TTTN được CET xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cao đẳng.

- Học 2 năm liên thông lên đại học tại JJU: Khi tốt nghiệp được JJU cấp bằng (đi làm thêm có lương từ 1000-1200USD/tháng).

#### **(\*) Chương trình 3+2**

- Các ngành đào tạo: CNKT Điện – Điện tử; CNKT Cơ khí; Công nghệ thông tin; Kế toán thuế; Quản trị du lịch MICE; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kinh doanh Bất động sản; Tiếng Hàn Quốc.

- Học 3 năm tại CET và học tiếng Hàn (*hoc phí 500.000 VNĐ/tháng*). Tốt nghiệp được CET cấp bằng.

- Học 2 năm lên đại học tại JJU: Khi tốt nghiệp được JJU cấp bằng (đi làm thêm có lương từ 1000-1200USD/tháng).

#### **(\*) Chương trình du học tự túc: 1+4**

- Các ngành đào tạo: CNKT Điện – Điện tử; CNKT Cơ khí; Công nghệ thông tin; Kế toán thuế, Quản trị du lịch MICE; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kinh doanh Bất động sản; Tiếng Hàn Quốc.

- Học 6-8 tháng Tiếng Hàn tại CET: học phí 500.000 VNĐ/tháng, đạt Topik 3 trở lên.

- Học 4 năm đại học tại JJU: Khi tốt nghiệp được JJU cấp bằng (đi làm thêm có lương từ 1000-1200USD/tháng).

### **2.2. CÁC CHẾ ĐỘ CÓ LIÊN QUAN (chung cho các chương trình)**

#### **2.2.1. Chế độ học bỗng:**

+ Có chứng chỉ Topik-3 tiếng Hàn: Học bỗng 40%; Nộp 60% (80 triệu/học kỳ).

+ Có chứng chỉ Topik-4-5: Học bỗng 70-80%; Nộp 20-30% (20-30 triệu/học kỳ).

+ Có chứng chỉ Topik-6: Học bỗng 100%.

+ Học bỗng 100% và hưởng lương 1.000 USD/tháng của các tập đoàn LG, Samsung... Sau tốt nghiệp được làm việc tại các tập đoàn. **Điều kiện:** Được các tập đoàn phỏng vấn đạt yêu cầu.

#### **2.2.2. Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp Đại học JEONJU:**

+ Làm việc tại Hàn Quốc: Phỏng vấn đạt được ký hợp đồng làm việc 5 năm/lần; Được cấp thẻ xanh định cư.

+ Làm việc tại Việt Nam: Được giới thiệu làm việc tại các công ty, doanh nghiệp của Hàn Quốc tại Việt Nam.

**2.2.3. Chi phí xuất cảnh:** (*bao gồm: phí làm hồ sơ, khám sức khỏe, chứng minh tài chính, visa, vé máy bay*): 31 triệu đồng (*tương đương 1.350 USD*).

## **3. CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC VỚI CÔNG TY U.INTERNATIONAL HUMAN – NHẬT BẢN (UIH)**

### **3.1. Chương trình thực tập tốt nghiệp cuối khóa (Internship)**

- Học chuyên môn 2 năm tại CET và học tiếng Nhật, đạt trình độ tiếng Nhật N4 (*miễn phí học tiếng Nhật tại CET đạt N5*).

- Thực tập tốt nghiệp 5 tháng tại các công ty, doanh nghiệp ở Nhật Bản. Được hưởng lương 600 USD/tháng (*tương đương 14 triệu đồng*); Được chu cấp toàn bộ chi phí ăn, ở và Phí làm hồ sơ xuất cảnh.

- Chi phí: Vé máy bay khứ hồi khoảng 15 - 20 triệu đồng (*tùy thời điểm*).

- Kết thúc TTTN được CET xét và cấp bằng tốt nghiệp. Sau đó tiếp tục đi làm việc tại Nhật Bản theo chương trình kỹ sư.

### **3.2. Chương trình kỹ sư làm việc tại Nhật Bản**

- Đối tượng: Sinh viên tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt trình độ tiếng Nhật N4 (*miễn phí học tiếng Nhật tại CET đạt N5*).

- Ký hợp đồng làm việc 5 năm/lần; Làm việc lâu dài tại Nhật Bản với mức lương từ 42 đến 55 triệu đồng/tháng.

- Chi phí xuất cảnh: 50–60 triệu đồng (*gồm chi phí làm hồ sơ, khám sức khỏe, visa, vé máy bay...*).

### **3.3. Chương trình thực tập sinh kỹ năng (Xuất khẩu lao động)**

- Đối tượng: Học sinh tốt nghiệp THPT và các đối tượng khác có nhu cầu đi làm việc Nhật Bản; Đạt trình độ tiếng Nhật N4-N5. Phí học tiếng Nhật: 7,2 triệu đồng/khoa.

- Ký hợp đồng làm việc 3-5 năm/lần; Làm việc lâu dài tại Nhật Bản với mức lương từ 30 đến 42 triệu đồng/tháng.

- Chi phí xuất cảnh: 115 triệu đồng (*gồm chi phí làm hồ sơ, khám sức khỏe, visa, vé máy bay...*).